**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2B**

**Tên bài họ**c: ***Bài: MÉT (T1)***

Tuần: 27 Tiết: 131 Ngày dạy: 18/03/2025

***I. Yêu cầu cần đạt***

Nhận biết được đơn vị đo độ dài mét: tên gọi, kí hiệu, cách đọc, cách viết, độ lớn.

Thực hiện được việc ước lượng và đo độ dài bằng thước mét.

So sánh độ dài của gang tay với 1m.

Làm quen với việc giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến các đơn vị đo độ dài. Sử dụng mối quan hệ giữa hai đơn vị mét và đề-xi-mét, mét và xăng-ti-mét để chuyển đổi đơn vị đo.

- Năng lực: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

- Phẩm chất: Chăm chỉ học tập, trung thực, trách nhiệm, yêu nước

\*Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và xã hội

**II. Đồ dùng dạy hoc**

GV: thước mét, bài giảng điện tử.

HS: Bảng con, sách vở.

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 2’ | **1. Hoạt động mở đầu**   * GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn” * GV đọc số đo với đơn vị đo đề-xi-mét và yêu cầu HS đổi sang đơn vị xăng-ti-mét (hoặc ngược lại) | * HS chơi |
| 8’ | **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **2.1** Giới thiệu đợn vị mét   * GV chỉ ra vài đồ vật cần đo. Ví dụ: cục gôm, hộp bút, chiều dài lớp học, chiều dài bảng lớp… * Yêu cầu HS chọn đơn vị đo cho phù hợp với mỗi đồ vật (xăng-ti-mét, đề-xi-mét, gang tay, sải tay, bước chân…) * GV nêu nhu cầu xuất hiện đơn vị đo mới: Muốn đo được độ dài cái bảng, độ dài lớp học … thì ta phải sử dụng một đơn vị đo mới lớn hơn xăng-ti-mét và đề-xi-mét để thuận tiện khi đo. Đơn vị đo mới chính là mét. * Kí hiệu: viết tắt là m, đọc là mét. * GV giới thiệu độ lớn của mét:   1m=10dm, 10dm=1m, 1m=100cm, 100cm=1m  GV giới thiệu các thước mét và cách đo độ dài bằng mét. | * HS nhận xét. * HS viết trên bảng con * HS thảo luận nhóm 4 và trình bày. * HS lắng nghe |
| 22’ | **2.2 Thực hành**  **Bài 1**: Tập viết số đo theo mẫu   * GV viết số đo lên bảng và yêu cầu HS nhận xét cách viết. * GV đọc và yêu cầu HS viết số đo trên bảng con.   VD: 3 m, 5 m, 28 m …  **Bài 2:**   * GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 về mối quan hệ giữa mét với đề-xi-mét và xăng-ti-mét. * GV nhận xét, chốt:   1m=10dm, 10dm=1m, 1m=100cm, 100cm=1m  **Bài 3:**   * Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn về độ lớn của 1 m.  1. Mấy gang tay của em thì được 1 m? 2. So sánh chiều cao của em với 1m 3. So sánh chiều dài bàn học HS và bàn GV với 1m  * GV lưu ý HS bắt đầu đo từ vạch số 0. * GV nhận xét.   **Bài 4:**   * GV yêu cầu HS ước lượng độ dài bảng lớp, chiều dài và chiều rộng lớp học, chiều cao của cái cửa theo đơn vị mét * GV tổng hợp kết quả ước lượng của HS. * GV yêu cầu HS dùng thước để đo và kiểm tra tính chính xác khi ước lượng bằng mắt.   GV nhận xét, khen ngợi HS. | * HS thảo luận nhóm 4 và trình bày, các nhóm khác nhận xét. * HS ước lượng. * HS dùng thước đo.   HS trả lời, ghi nhớ.   * HS lắng nghe, thực hiện   -HS nếu kết quả  HS lắng nghe |
| 3’ | 3. **Củng cố và nối tiếp**   * Em học được gì qua bài học ngày hôm nay? * Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau. | - Học sinh trả lời câu hỏi |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY:**